

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/HSST.
Ngày 27 tháng 7 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thành
2. Bà Bùi Thị Kim Cúc

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Đinh Bình A, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2003 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Đinh Văn C (đã chết); Con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1982; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đinh Bình A: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1982 (mẹ đẻ của bị cáo A); Trú tại: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Bình A: Bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định. (có mặt)

Người bị hại: Bà Mai Thị T, sinh năm 1973; Trú tại: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (có mặt)

Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã T, huyện T, tỉnh Nam Định: Bà Phạm Thị Xuân: Bí thư Đoàn xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

Người làm chứng: Ông Mai Thanh B, sinh năm 1961 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/3/2021, Đinh Bình A một mình đi xe máy từ nhà bà ngoại ở đội 6, Trục Liêm, xã Liêm Hải, huyện Trục Ninh về nhà mình. Khi đi qua nhà ông Mai Thanh B, sinh năm 1961 ở xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; A quan sát thấy trong sân nhà ông B có dựng nhiều xe máy của những người đến thăm viếng đám ma nhưng không có người trông coi. Do đang nợ tiền của người khác, A nảy sinh ý định trộm cắp xe máy bán lấy tiền trả nợ. A đi xe máy về nhà rồi đi bộ quay lại trước cổng nhà ông B quan sát trong khu vực để xe thấy không có người trông coi xe, ngoài đường đông không có người đi lại. A đi đến vị trí dựng chiếc xe máy BKS 18E1 - 320.73 của chị Mai Thị T để ở ngoài cùng, tiếp giáp với đường đông, thấy xe không khóa cổ, khóa càng. A dùng tay quay đầu xe máy lại hướng ra đường đông xóm rồi ngồi lên yên xe dùng hai chân đẩy xe về nhà mình. A đem xe máy vừa trộm cắp của chị T để trong phòng ngủ của A rồi lấy cờ lê, tước lờ vít tháo biển số xe, tháo ốp mặt nạ phía trước đầu xe. Trong lúc tháo ốp mặt nạ phía trước, do vướng dây điện nguồn của xe nên A dùng kéo cắt cụm dây điện nguồn tại vị trí sát với ổ khóa điện. Sau đó A tháo yếm nhựa phía trước bên phải và tháo 02 gương chiếu hậu xe. A đem tất cả các bộ phận vừa tháo cắt giấu vào trong tủ đựng quần áo trong phòng ngủ kê trong gian buồng chứa đồ và đẩy chiếc xe máy vào gian buồng chứa đồ để sau chiếc tủ kê giáp bức tường ngăn giữa buồng chứa đồ và phòng ngủ của A. Ngày 18/3/2021, khi Công an gọi A lên làm việc, A đã khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp giao nộp chiếc xe máy Wave Alpha màu sơn trắng đen bạc BKS 18E1 - 320.73.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn trắng đen bạc không có BKS, số khung RLHJA390XHY367264, số máy JA39E0367299; 01 cánh yếm bên phải; 01 mặt nạ phía trước; 02 gương chiếu hậu; 01 BKS 18E1 - 320.73 đều là phụ tùng của chiếc xe máy BKS 18E1 - 320.73.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trục Ninh kết luận: Chiếc xe máy

Wave Alpha màu sơn trắng đen bạc BKS 18E1 - 320.73, số khung RLHJA390XHY367264, số máy JA39E0367299, xe đã cũ có giá trị là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Quá trình điều tra:

- Bị cáo A và gia đình đã khắc phục lắp toàn bộ phụ tùng và sửa chữa cụm dây điện nguồn của chiếc xe máy BKS 18E1 - 320.73 như cũ. CQĐT xác định chiếc xe máy trên chỉ T mượn của cháu gái là chị Nguyễn Thu H, sinh năm 2001; trú tại: TDP Bắc Lương, thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. CQĐT đã trả lại chiếc xe máy cho chị H. Chị H không yêu cầu A bồi thường thêm, không thắc mắc khiêu nại gì.

- Bà Mai Thị T không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Các dụng cụ gồm 01 cờ lê, 01 kéo, 01 tuốc nơ vít bằng kim loại mà A sử dụng vào việc tháo các bộ phận của chiếc xe máy trộm cắp là vật dụng của gia đình bà Hoàng Thị L. Bà L không biết việc An trộm cắp tài sản, CQĐT đã trả lại các tài sản trên cho bà L.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Bình A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-KSĐT ngày 26/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đinh Bình A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Người đại diện theo pháp luật của người bị cáo có lời khai: Sau sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã khắc phục, sửa chữa chiếc xe máy A trộm cắp để trả lại cho chủ sở hữu, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Bình A, Người bị hại, đại diện Đoàn thanh niên xã T đều đề nghị HĐXX xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khai báo thành khẩn, bị cáo và gia đình đã khắc phục sửa chữa lại chiếc xe máy A đã trộm cắp trả lại cho bị hại, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Bình A phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; Điều 100 BLHS: Đề nghị xử phạt Đinh Bình A mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan tổ chức nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của bà T, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ mất trộm tài sản, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/3/2021 tại xóm An Thành, xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, Đinh Bình A đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu sơn trắng đen bạc BKS 18E1 - 320.73 trị giá 10.000.000 đồng của chị Mai Thị T. Hành vi của bị cáo Đinh Bình A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; HĐXX xét thấy: Bị cáo Đinh Bình A có nhân thân tốt, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại thời điểm thực hiện

hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Đại diện tổ chức Đoàn thanh niên có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy căn cứ quy định tại các Điều 91, 100 BLHS, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo dưới 18 tuổi, không có nghề nghiệp vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Mai Thị T không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Chị Nguyễn Thu H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy BKS 18E1 - 320.73, chị H đã nhận lại chiếc xe trên và không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thêm, không thắc mắc khiếu nại gì nên HĐXX không đưa vào tham gia tố tụng.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đinh Bình A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91 và Điều 100 BLHS: Xử phạt **Đinh Bình A** 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo A được tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo **Đinh Bình A** cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Đinh Bình A** phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng